SỞ GIÁO DỤC- ĐÀO TẠO QUẢNG NAM

**TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN**

**Tổ NGOẠI NGỮ**

**KẾ HOẠCH**

**HOẠT ĐỘNG TỔ CHUYÊN MÔN**

**Năm học: 2022-2023**

Căn cứ Quyết định 2159/QĐ-BGDĐT ngày 05/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2022- 2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của GDĐT về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023; Thực hiện Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 23/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn số 4020/BGDĐT-GDTrH ngày 22/8/2022 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023; Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022- 2023,

Căn cứ Công văn số 1814/SGĐT-GDTrH ngày 30/8/2022 của Sở giáo dục và đào tạo Quảng Nam về một số hoạt động trọng tâm của giáo dục trung học năm học 2022-2023;

Căn cứ vào Phương hướng nhiệm vụ năm học 2022- 2023 của trường THPT Đỗ Đăng Tuyển thông qua tại Hội nghị CBCCVC ngày 22 tháng 9 năm 2022;

Dựa vào tình hình thực tế Tổ Ngoại Ngữ lập kế hoạch hoạt động của tổ năm học 2022 – 2023 như sau:

**NHIỆM VỤ CHUNG :**

Tiếp tục triển khai tích cực và có hiệu quả cuộc vận động *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*; cuộc vận động*“Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”* và phong trào thi đua *“Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”*và thực hiện cuộc vận động “*hai không*” của Chính phủ, thực hiện nghiêm túc nội dung “*đạo dức nhà giáo*” và “*những việc nhà giáo không được làm*”

**I** .**Đặc điểm- tình hình**:

***1. Thuận lợi*:**

**-** Sự chỉ đạo trực tiếp và kịp thời của Ban giám hiệu Nhà trường.

**-** Tư tưởng của tất cả thành viên trong Tổ Ngoại ngữ ổn định.

- Sự đoàn kết và thống nhất trong thực hiện nhiệm vụ chung của Tổ và của cá nhân.

- Chất lượng: Tất cả thành viên của tổ đều đạt chuẩn đào tạo.

- Giáo viên trong tổ có tuổi nghề trẻ, nhiệt tình trong công việc, có tinh thần cầu thị, luôn tự học, tự rèn và học hỏi kinh nghiệm đồng nghiệp.

- Sự phối hợp của các tổ chức, đoàn thể, các hội tích cực tham gia làm công tác xã hội hóa giáo dục.

- Các thầy cô trong tổ đã được tập huấn soạn giáo án, ra đề kiểm tra giữa kì và cuối kì của lớp 10 theo Chương trình GDPT 2018.

- Việc phân công các lớp dạy cho giáo viên một cách hợp lý tạo điều kiện cho thầy cô yên tâm giảng dạy. Kế hoạch giáo dục của Tổ và của cá nhân đã được lập từ đầu năm học nên việc giảng dạy và chuẩn bị các điều kiện khác không bị động.

- Các nhiệm vụ trọng tâm của Tổ đã được phân công cụ thể. Sự hỗ trợ nhau trong thực hiện nhiệm chung và riêng được từng bước được phát huy.

- Đầu năm Tổ đã bầu các Nhóm trưởng chuyên môn nhằm giúp cho hoạt động chuyên môn của Tổ vận hành suôn sẻ hơn.

***2****.* ***Khó khăn***:

- Năm học 2022-2023 trường vẫn xét tuyển học sinh vào lớp 10 nên chất lượng đầu vào năm học còn thấp, tỷ lệ xét tuyển 80% theo kế hoạch của ngành.

- Hiện đang tồn tại đồng thời 3 chương trình Tiếng Anh ở trường THPT Đỗ Đăng Tuyển nên việc phân công soạn giảng còn gặp khó khăn.

- Đa số học sinh học rất yếu đòi hỏi phải tốn nhiều thời gian củng cố kiến thức cũ. Nhìn chung các em ít có động cơ học tập.

- Việc đổi mới phương pháp dạy và học, phát huy tính tích cực chủ động học tập của học sinh gặp trở ngại lớn do học sinh cấp dưới mất căn bản, việc tự học tập còn hạn chế ở một số khu vực vùng nông thôn còn nhiều khó khăn như hiện nay.

- Trình độ công nghệ thông tin của các thành viên của tổ chưa đáp ứng hoàn toàn được yêu cầu của chương trình đổi mới phương pháp dạy – học, điều kiện cơ sở vật chất còn thiếu.

**3.** **Đặc điểm của tổ**:

**- Số lượng: 06**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Năm sinh | Năm vào ngành | Công tác kiêm nhiệm |
| 01 | Nguyễn Văn Tiến | 1973 | 1998 | TTCM |
| 02 | Nguyễn Thị Tuyết Nhung | 1977 | 1999 | Không |
| 03 | Phạm Hưng Cường | 1978 | 2000 | TTCĐ |
| 04 | Phạm Thị Hồng Thắm | 1982 | 2004 | Không |
| 05 | Đặng Bảo Vinh | 1984 | 2012 | Không |
| 06 | Trần Thị Kim Chi | 1995 | 2021 | CN 11/1 |

**- Chất lượng:**

+ Đạt chuẩn đào tạo: 6/6 – Tỷ lệ: 100%

+ Nữ: 03- tỷ lệ: 50 %

+ Tuổi đời cao nhất: 50, thấp nhất: 27

+ Tuổi nghề cao nhất: 24, thấp nhất: 1

3.**Những thành tích đạt được của tổ năm học 2021-2022**:

- Chất lượng dạy và học:chất lượng bộ môn đạt trên 90% trung bình trở lên, khá và giỏi 30%.

- Học Sinh Giỏi K12: Giải Ba: 01

- Các danh hiệu thi đua:

\* Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 01- tỉ lệ: 16,7%

\* CSTĐ cấp cơ sở: 01- tỉ lệ: 16,7 %

\* Lao động tiên tiến: 6/6- tỉ lệ: 100 %

\* Giáo viên chủ nhiệm giỏi: 1/2 - tỉ lệ: 50%

**II**.**Các nhiệm vụ, giải pháp phấn đấu thực hiện trong năm học 2022-2023**

***1. Thực hiện nhiệm vụ năm học****:*

- Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29- NQ/TW của Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 10 tháng 05 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11- CT/TW của Bộ Chính trị Khoá X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; tiếp tục tập trung nguồn lực thực hiện Nghị quyết số 88/2014 QH13 và nghị quyết số 51/2017QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, đảm bảo chất lượng, hiệu quả đúng lộ trình.

- Thông tư số 26/2020/TT- BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 về việc sửa đổi bổ sung một số điều về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS, THPT ban kèm Thông Tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thông tư 22/ 2021/TT-BGĐT của Bộ giáo dục và đào tạo ngày 20 tháng 7 năm 2021 về Quy định đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

- Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 12 năm 2019 về Hội thi giáo viên dạy giỏi cở sở, giáo viên chủ nhiệm giỏi cơ sở giáo dục phổ thông.

- Chỉ thị 05/CT/TW của Bộ chính trị về cuộc vận động “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

- Phát động cuộc vận động << Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo>>, quy định đạo đức nhà giáo theo QĐ số 16/2008/QĐ-BGD&ĐT.

- Thực hiện đầy đủ quy chế chuyên môn của Bộ, Sở và những chỉ đạo của Ban giám hiệu.

- Chú trọng giáo dục toàn diện, phát huy vai trò của bộ môn trong việc giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh, định hướng cho học sinh có thị hiếu thẩm mỹ, ứng xử có văn hóa trong các mối quan hệ trong cũng như ngoài nhà trường.

- Tham gia đầy đủ các hoạt động của nhà trường, đoàn thể tổ chức.

- Công tác kiêm nhiệm nhiệt tình, hiệu quả.

**2. Các nhiệm vụ cụ thể của nhà trường Đỗ Đăng Tuyển năm học 2022-2023:**

Xây dựng tập thể cán bộ công nhân viên chức đoàn kết thống nhất cao, hướng phát triển giáo dục của nhà trường trên cơ sở Nghị quyết Chi bộ nhiệm kì 2020-2025.

Xây dựng << Nhà trường văn hóa, giáo viên mẫu mực, học sinh tích cực>>

Đẩy mạnh xây dựng nề nếp kỉ luật, kỉ cương, giáo dục đạo đức học sinh, giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống, các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

Thực hiện nghị quyết 29 của TW, nghị quyết 88 Quốc hội về đổi mới căn bản và toàn diện GD-ĐT về chương trình nội dung sách giáo khoa phổ thông.

Tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất, đội ngủ cán bộ quản lí, GV-CBCNV đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục mới vào năm 2022-2023

Qui mô trường lớp gồm 32 lớp ( K12 có 12 lớp, K11 có 10 lớp; K10 có 10 lớp)

Đổi mới mạnh mẽ hoạt động của tổ chuyên môn, tập trung vào các vấn đề sau: Trường học kết nối, dạy học theo chủ đề tích hợp liên môn, đổi mới phương pháp giảng dạy, đánh giá kết quả học tập học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia.

**3. Công tác chuyên môn**:

**a. Đổi mới phương pháp giảng dạy:**

**+ Giáo án:**

Giáo án soạn mới cho cả 3 khối lớp đối với giáo viên dạy dưới 5 năm cho một khối lớp. Đối với giáo viên dạy trên 5 năm sử dụng giáo án cũ có bổ sung, thống nhất giáo án tự chọn, tối thiểu 2 giáo án điện tử/1 giáo viên/năm, giáo án có điều chỉnh, bổ sung hợp lí.

**+Soạn bài:**

Soạn giáo án mới toàn bộ theo chuẩn kiến thức, kỷ năng và chương trình giảm tải của

Bộ giáo dục & Đào tạo ban hành.

Bài giảng phải tinh gọn, có hệ thống trên cơ sở chuẩn kiến thức kỹ năng, lồng ghép tích hợp liên môn, giáo dục kỹ năng sống, các hoạt động trải nghiệm cho học sinh, giáo dục sự say mê nghiên cứu KHKT trong mỗi học sinh để đáp ứng chương trình sách giáo khoa mới.

Ứng dụng công nghệ thông tin; tìm kiếm tư liệu bổ sung bài giảng, giáo án điện tử.

**+Lên lớp:**

Chuyển tải kiến thức trọng tâm, tối thiểu của chuẩn kiến thức kỹ năng cho học sinh, bổ sung kiến thức nâng cao phù hợp các đối tượng

Vận dụng kết hợp các phương pháp thích hợp, phát huy được tính tích cực, chủ động học tập của học sinh và đạt hiệu quả.

Rèn luyện kỹ năng nghe - nói tự chép bài và các kỹ năng khác liên quan đến bộ môn.

Có biện pháp cụ thể nâng cao chất lượng học sinh yếu kém từng cá nhân của tổ.

**b. Đổi mới kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh:**

Ra đề KT thường xuyên, đề KT giữa kỳ, đề KT học kỳ phải đảm bảo phân hóa học sinh, ở nhiều mức độ từ nhận biết đến vận dụng, có liên hệ thực tiển. Theo tỷ lệ: **5:3:1:1**

Hệ thống câu hỏi nhỏ, dàn trãi kiến thức các chương-bài nhằm đánh giá khả năng lĩnh hội của học sinh đồng thời hạn chế học sinh sử dụng tài liệu, quay cóp.

Đặc biệt lưu ý cách ra đề kiểm tra phù hợp để học sinh tiếp cận với cách ra đề mới của Bộ GD- ĐT trong các năm gần đây.

**c. Hoạt động chuyên môn:**

**\* Thực hiện quy chế chuyên môn:**

- Thực hiện tốt kỷ luật lao động, đảm bảo ra vào lớp đúng giờ.

- Tuân thủ các quy định chuyên môn của ngành, trường.

- Các loại hồ sơ, sổ sách đầy đủ theo quy định.

- Thực hiện thao giảng, hội giảng, thi GVDG theo quy định chung của nhà trường.

\***Phân công giảng dạy**:

- Phân công giảng dạy hợp lý, hạn chế nhiều giáo án, mất cân bằng số tiết các tổ viên.

**BẢNG PHÂN CÔNG GIỜ DẠY KỲ I Năm học 2022-2023**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **HỌ & TÊN GV** | **Kiêm nhiệm** | **K. SÁNG** | **K. CHIỀU** | **Số tiếtdạy + KN** | **Ghi chú** |
| 1 | Nguyễn Văn Tiến | **TTCM**  **3** | 12/6,12/11,12  11/2, 11/4 |  | 18 tiết | Sáng |
| 2 | Nguyễn T T. Nhung |  | 12/1, 12/3  11/3, 11/8, 11/ 9, 11/10 |  | 18 tiết | Sáng |
| 3 | Phạm Hưng Cường | **TTCĐ**  1 | 12/4, 12/5 | 10/1, 10/4, 10/5, 10/6 | 19 tiết | Sáng + Chiều |
| 4 | Phạm Thị H. Thắm |  | 12/2, 12/7 | 10/7, 10/8, 10/9, 10/10 | 18 tiết | Sáng + Chiều |
| 5 | Đặng Bảo Vinh |  | 12/8, 12/9, 12/10 | 10/2, 10/3 | 15 tiết | Sáng + Chiều |
| 6 | Trần Thị Kim Chi | **CN: 11/1**  **4** | 11/1, 11/5  11/6, 11/7 |  | 16 tiết | Sáng |

- Học kì 2: thầy Vinh nhận 01 lớp 10 từ thầy Cường, cô Chi nhận lớp 10/10 từ cô Thắm.

**-** Phân công giáo viên bồi dưỡng, phụ đạo học sinh yếu kém để có kết quả tốt trong bài kiểm tra định kì, kiểm tra học kì, đồng thời nâng cao chất lượng bộ môn và thi tốt nghiệp năm 2023.

- Tất cả giáo viên dạy đều lấy danh sách HS Khối 10, 11,12 yếu, kém ngay từ đầu học kì I năm học 2022-2023 để có kế hoạch dạy phụ đạo.

**\* Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 12:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TT*** | ***Giáo viên bồi dưỡng*** | ***Nội dung*** |
| 1 | Phạm Hưng Cường | Ngữ pháp + Viết +Từ vựng + đọc hiểu + Nghe.  Bám theo cấu trúc đề thi HSG 12 của Sở |

Dự kiến thời gian thi HSG khối 12 cấp tỉnh: ngày 07/3/2023,

**\* Bồi dưỡng học sinh thi Tài năng tiếng Anh (OTE):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | ***Giáo viên bồi dưỡng*** | **Nội dung** |
| 1 | Trần Thị Kim Chi | Ngữ pháp +Viết +Từ vựng + đọc hiểu + Nghe + Nói. Bám theo nội dung OTE của Sở, đầu tư chuyên sâu hơn các năm trước. |

Dự kiến thời gian thi Tài năng tiếng anh (OTE): từ 13/3/2023 đến 31/03/2023.

**\*Thao giảng:**

Học kì I: thầy Tiến, thấy Cường, cô Chi

Học kì II: cô Nhung, cô Thắm, thầy Vinh

**\* Phân công hội giảng: (**Theo sự phân công của Nhà trường)

**\* Đăng ký thi GVG cấp trường:** thầy Cường, cô Chi

**\* Đăng ký chiến sĩ thi đua cơ sở:**

**\* Thanh tra Hoạt động sư phạm& Kiểm tra chuyên đề:**

-Tiến hành thanh tra hoạt động sư phạm theo quy định 1/3

số lượng thành viên của tổ đảm bảo theo yêu cầu của công tác thanh tra, còn lại Kiểm tra chuyên đề cụ thể:

**-** Thanh tra Hoạt động sư phạm:cô Nhung, cô Thắm

**-** Kiểm tra chuyên đề: thầy Cường, thầy Vinh, cô Chi

\* Phân công thực hiện chuyên đề: - Học kì 1: thầy Vinh, cô Chi

- Học kì 2: thầy Cường

\* **Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn:**

-Nội dung hành chính chiếm khoảng 15%, còn lại 85% dành cho chuyên môn:

-Xây dựng kế hoạch cá nhân trên cơ sở nội dung kế hoạch tổ chuyên môn đảm bảo yêu cầu thể hiện được các hoạt động chuyên môn, kiêm nhiệm và chi tiết hóa kế hoạch.

-Chú trọng việc nâng cao hiệu quả giảng dạy và chất lượng bộ môn, phổ biến kịp thời các kế hoạch của trường đến tổ viên, phản ánh kịp thời các đề xuất, ý kiến đóng góp của tổ, tổ viên đến với nhà trường.

-Thảo luận, bàn bạc các tiết dạy khó trong chương trình nhằm tìm ra phương pháp giảng dạy hợp lý và hiệu quả.

-Thực hiện tiết dạy tự chọn theo chủ đề bám sát, nâng cao theo sự phân công của Nhà trường.

\* **Các hoạt động nâng cao chuyên môn**:

- Tổ chức thao giảng ở một số tiết bộ môn theo hướng ra đề thi mới của Bộ giáo dục và đào tạo, để rút kinh nghiệm trong việc đổi mới phương pháp dạy học, cũng như việc soạn giáo án.

- Thường xuyên dành nhiều thời gian trong việc bàn các giải pháp khả thi để nâng cao chất lượng bộ môn, đặc biệt là học sinh khối 12.

- Nghiên cứu nội dung đề thi học kì và thi TNTHPT các năm gần đây để dạy, ôn tập cho các em.

- Trao đổi kinh nghiệm học tốt bộ môn cho các em, nêu gương một số điển hình những học sinh có thành tích học tập tốt bộ môn.

\* **Thực hiện theo KH-GD (phân phối chương trình)**:

- Thực hiện đúng nội dung chương trình của Bộ quy định, thống nhất lại PPCT theo nội dung giảm tải trên cơ sở chương trình khung của Bộ 35 tuần, HKI: 18 tuần ; HKII: 17 tuần, Cả năm **35** tuần **105** tiết. Thống nhất trong toàn tổ các nội dung chưa thật sự họp lý

**III. KẾ HOẠCH DUY TRÌ TRƯỜNG CHUẨN QUỐC GIA**.

- Duy trì và phát triển nâng cao chất lượng trường THPT chuẩn Quốc gia.

**-**.Cơ quan đạt chuẩn văn hóa: Tất cả đều đạt gia đình văn hóa năm 2022 và Hoàn Thành Tốt Nhiệm Vụ (HTTNV).

**IV**. **CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU CỦA TỔ CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2022-2023**

\* Chất lượng bộ môn đạt: - Khối 10, 11: 85% TB trở lên,

- Khối 12: 90% TB trở lên

Trong đó cả 3 khối khá giỏi đạt: 30%.(giỏi 4%, khá 26%),

Thi lại dưới: 10 %.

Phấn đấu không có học sinh học lực kém.

- Tỷ lệ tốt nghiệp bộ môn phấn đấu đạt: Không có hs bị điểm liệt

- Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 12: Phấn đấu có giải.

- OTE: phấn đấu lọt vào vòng sau.

**\* Đăng kí danh hiệu thi đua:**

- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 0

- Lao động tiên tiến: 7/7 - Tỷ lệ: 100%

- Phụ nữ hai giỏi : 03/3

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THI ĐUA NĂM HỌC 2022-2023**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | HỌ VÀ TÊN | LĐ  TT | GVDG  TRƯỜNG | GVCN  GIỎI | CSTĐ  CƠ SỞ | G. KHEN H.TRƯỞNG | HTT  NV | HTXS  NV |
| 1 | Nguyễn Văn Tiến | X | 0 | 0 | 0 | 0 | X |  |
| 2 | Nguyễn T. Tuyết Nhung | X | 0 | 0 | 0 | 0 | X |  |
| 3 | Phạm H. Cường | X | X | 0 | 0 | 0 | X |  |
| 4 | Phạm T. Hồng Thắm | X | 0 | 0 | 0 | 0 | X |  |
| 5 | Đặng Bảo Vinh | X | 0 | 0 | 0 | 0 | X |  |
| 6 | Trần Thị Kim Chi | X | X | 0 | 0 | 0 | X |  |

#### 

**V. LỊCH TRÌNH THỰC HIỆN**

+ Học kỳ I: từ 05/9/2022 đến 14/01/2023 (trong đó có 18 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác), tựu trường 30/8/2022, khai giảng 05/09/2022

+ Học kỳ II: từ 16/01/2023 đến ngày 25/5/2023 (trong đó có 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác)*.*

**HỌC KỲ I**

*(Ghi rõ nội dung công việc trong tuần)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Ghi chú** |
| **1** | Tháng 9 | * Khai giảng năm học 2022-2023 (5/9) * Dạy học theo TKB   **-** Ổn định dạy & học  - Triển khai các loại HSSS cho tổ viên | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **2** | Tháng 9 | * Dạy học theo TKB * Họp Tổ chuyên môn * Làm Kế Hoạch Hoạt Động Tổ CM | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **3** | Tháng 9 | * Dạy học theo TKB * Sinh hoạt lớp chủ nhiệm * Dự giờ | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường.  -GVCN |
| **4** | Tháng 9 | * Tiết 1 thứ 2 HĐNGLL -GVCN * Dạy học theo TKB * Hội nghị CB-GV-VC * Dự giờ | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **5** | Tháng 10 | * Dạy học theo TKB * Dự giờ * Dự giờ | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **6** | Tháng 10 | * Tiết 1 thứ 2 HĐNGLL-GVCN * Dạy học theo TKB * Dự giờ * Họp Tổ chuyên môn | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **7** | Tháng 10 | * Tiết 1 thứ 2 HĐNGLL * Dạy học theo TKB * Họp (theo kế hoạch)   - Sinh hoạt chủ điểm 20/10 | Theo KH Công đoàn |
| **8** | Tháng 10 | * Dạy học theo TKB * Họp (theo kế hoạch) * Dự giờ, thao giảng | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **9** | Tháng 11 | * Dạy học theo TKB * Dự giờ * Họp (theo kế hoạch) //Họp Tổ chuyên môn * **KIỂM TRA GIỮA KỲ I** | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **10** | Tháng 11 | * Dạy học theo TKB * GVCN theo dõi SH 15’ đầu giờ * Dự giờ * Họp (theo kế hoạch) | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **11** | Tháng 11 | * Dạy học theo TKB * Dự giờ * Họp (theo kế hoạch) * Sinh hoạt 20/11 | Theo KH nhà trường  Điều chỉnh theo buổi |
| **12** | Tháng 11 | * Dạy học theo TKB * Họp (theo kế hoạch)// Họp Tổ chuyên môn * Dự giờ | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **13** | Tháng 12 | * Dạy học theo TKB * Họp (theo kế hoạch) | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **14** | Tháng 12 | * Dạy học theo TKB * Họp (theo kế hoạch) | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **15** | Tháng 12 | * Dạy học theo TKB * GVCN theo dõi SH 15’ đầu giờ * Họp (theo kế hoạch)// Họp Tổ chuyên môn | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **16** | Tháng 12 | * Dạy học theo TKB * Họp (theo kế hoạch)   - Ôn tập thi HK I | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **17** | Tháng 01 | * Dạy học theo TKB * GVCN theo dõi SH 15’ đầu giờ * Họp (theo kế hoạch)   **-** Ôn tập thi HKI | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **18** | Tháng 01 | * Dạy học theo TKB * Họp (theo kế hoạch)// Họp Tổ chuyên môn * Dạy học theo TKB   **THI HK I:**  **SƠ KẾT HK I** | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường.  Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **HỌC KỲ II**  *(Ghi rõ nội dung công việc trong tuần)* | | | |
| **19** | Tháng 01 | * Dạy học theo TKB * Họp (theo kế hoạch) * **Nghỉ tết âm lịch** | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **20** | Tháng 01 | * Dạy học theo TKB * Họp (theo kế hoạch)// Họp Tổ chuyên môn | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **21** | Tháng 02 | * Dạy học theo TKB * Họp (theo kế hoạch) * Dự giờ | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **22** | Tháng 02 | * Dạy học theo TKB * Họp (theo kế hoạch) * Dự giờ | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **23** | Tháng 02 | * Dạy học theo TKB * Họp (theo kế hoạch)// Họp Tổ chuyên môn * Dự giờ   - Kiểm tra định kỳ (K12) | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **24** | Tháng 02 | * Dạy học theo TKB * Họp (theo kế hoạch) * Dự giờ   **-** Kiểm tra định kỳ (K10) | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **25** | Tháng 3 | * Dạy học theo TKB * Họp (theo kế hoạch)// Họp Tổ chuyên môn * Dự giờ   **-** Ôn tập | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **26** | Tháng 3 | * Dạy học theo TKB * Họp (theo kế hoạch) * Sinh hoạt 8-3   **- BÀI KIỂM TRA GIỮA KỲ II** | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch  Theo kế hoạch Công đoàn |
| **27** | Tháng 3 | * Dạy học theo TKB * Họp (theo kế hoạch) * Dự giờ   - Sinh hoạt 26-3 | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **28** | Tháng 3 | * Dạy học theo TKB * Họp (theo kế hoạch)// Họp Tổ chuyên môn * Dự giờ | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **29** | Tháng 4 | * Dạy học theo TKB * Họp (theo kế hoạch) * Dự giờ | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch  Theo kế hoạch Đoàn trường |
| **30** | Tháng 4 | * Dạy học theo TKB * Họp (theo kế hoạch)// Họp Tổ chuyên môn * Dự giờ | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **31** | Tháng 4 | * Dạy học theo TKB * Họp (theo kế hoạch) * Dự giờ | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **32** | Tháng 4 | * Dạy học theo TKB * Dự giờ * Họp (theo kế hoạch) | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **33** | Tháng 5 | * Dạy học theo TKB * Họp (theo kế hoạch)// Họp Tổ chuyên môn * Ôn tập thi HK II | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **34** | Tháng 05 | - Dạy học theo TKB   * Họp (theo kế hoạch)   **THI HỌC KỲ II:**   * Dạy học theo TKB   - Dạy tăng tiết cho HS 12  - Phụ đạo cho HS yếu 12   * Họp (theo kế hoạch) | Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường  Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |
| **35** | Tháng 05 | - Dạy tăng tiết cho HS 12  - Phụ đạo cho HS yếu 12   * Dạy học theo TKB * Họp (theo kế hoạch) // Họp Tổ chuyên môn * Họp Thi Đua Cuối Năm   **TỔNG KẾT NĂM HỌC 2022-2023** | -Điều chỉnh theo buổi, theo kế hoạch nhà trường |

**VI. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

**-** Đề nghị BGH, Tổ chuyên môn cần tạo điều kiện thuận lợi để bản thân có thể thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Cần tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo, góp ý theo chuyên đề, phương pháp giảng dạy, đặc biệt tập huấn cho giáo viên dạy chương trinh GDPT 2018, các công tác khác để các giáo viên có cơ hội tiếp xúc, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm trong công tác.

- Cần tổ chức các hoạt động ngoại khóa như Câu lạc bộ Tiếng Anh, Đố vui bằng tiếng Anh… để học sinh có điều kiện để học sinh có điều kiện nâng cao hiểu biết và mở rộng vốn từ vựng, thực hành và phát triển kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh.

- Cần quan tâm, tạo điều kiện hỗ trợ để đưa học sinh đi thực tế ở các điểm du lịch, văn hóa, các trung tâm đào tạo ngoại ngữ, cung cấp cho học sinh tài liệu, sách báo bằng tiếng Anh… … để các em cơ hội tiếp xúc thực tiễn nhằm nâng cao kiến thức và năng lực nói tiếng Anh.

*Đại Lộc, ngày 15 /9 / 2022*

**Người lập kế hoạch**

**DUYỆT CỦA BGH**TTCM

**Nguyễn Văn Tiến**